

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 02 tháng 4 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 10/2024/TLST - DS ngày 26 tháng 02 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank).

Địa chỉ: Số 89, Láng Hạ, phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành Phố Hà Nội; người đại diện theo pháp luật: ông Ngô Chí D - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị. Đại diện theo uỷ quyền: ông Phạm Tuấn Anh - Phó Giám Trung tâm thu hồi nợ KHDN và xử lý nợ pháp lý (theo Văn bản uỷ quyền số: 58/2023/UQN-CTQT ngày 12/7/2023).

Đại diện theo uỷ quyền lại: bà Nguyễn Thị Ngọc Th - Chuyên viên xử lý nợ TMCP Việt Nam Thịnh Vượng Chi nhánh Quảng Bình; địa chỉ: Số 108, đường Trần Hưng Đạo, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình (theo Văn bản uỷ quyền số: 76/2024/UQ-LCC-KHDN MB01 ngày 15/01/2024).

- *Bị đơn*: ông Nguyễn Văn Ch, sinh năm 1989 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1987; nơi cư trú: thôn Th, xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Theo các Hợp đồng cho vay số: LN1712220399493/QBH/HĐTD ngày 09 tháng 01 năm 2018; Hợp đồng cho vay online số: LD2013200773 ngày 10/5/2020

và Hợp đồng cho vay online số: LD2100801318 ngày 08/01/2021. Tính đến ngày 02 tháng 4 năm 2024, ông Nguyễn Văn Ch và bà Nguyễn Thị H nợ Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng số tiền 91.016.864 đồng (*Chín mươi một triệu không trăm mười sáu nghìn tám trăm sáu mươi bốn đồng*), (trong đó: theo Hợp đồng cho vay số LN1712220399493/QBH/HĐTD ngày 09/01/2018 số tiền nợ gốc 4.650.000 đồng và nợ lãi 867.236 đồng; theo Hợp đồng cho vay số: LD2013200773 ngày 11/5/2020 số tiền nợ gốc 20.059.091 đồng và nợ lãi 9.351.127 đồng; theo Hợp đồng cho vay số LD2100801318 ngày 08/01/2021 số tiền nợ gốc 37.783.819 đồng và nợ lãi là 18.305.591 đồng).

- Ngày 02/6/2024, ông Nguyễn Văn Ch và bà Nguyễn Thị H có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng số tiền nợ gốc và nợ lãi tính đến ngày 02/4/2024 là 91.016.864 đồng (*Chín mươi một triệu không trăm mười sáu nghìn tám trăm sáu mươi bốn đồng*) và lãi phát sinh kể từ ngày 03/4/2024 trở đi cho đến khi thi hành xong các khoản nợ, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất mà các bên đã thỏa thuận tại các Hợp đồng cho vay số: LN1712220399493/QBH/HĐTD ngày 09/01/2018; Hợp đồng cho vay số: LD2013200773 ngày 11/5/2020 và Hợp đồng cho vay số LD2100801318 ngày 08/01/2021.

Trường hợp ông Nguyễn Văn Ch và bà Nguyễn Thị H không thanh toán được các khoản nợ, Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng được quyền xử lý hoặc yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ là chiếc xe ô tô KIA MORNING TA, BKS: 73A-090.90 theo hợp đồng thế chấp số: LN1712220399493/QBH/HĐTCSP ngày 09/01/2018 mà ông Nguyễn Văn Ch, bà Nguyễn Thị H đã ký kết với Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng.

- *Về án phí vụ kiện*: Ông Nguyễn Văn Ch và bà Nguyễn Thị H thỏa thuận nộp 2.275.422 đồng (*Hai triệu hai trăm bảy mươi lăm nghìn bốn trăm hai mươi hai đồng*) tiền án phí dân sự có giá ngạch để sung vào ngân sách nhà nước.

Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng số tiền 2.153.000 đồng (*Hai triệu một trăm năm mươi ba nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí mà Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002550 ngày 26/02/2024.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Bồ Trạch;
- Chi cục THADS huyện Bồ Trạch;
- Tòa án ND tỉnh Quảng Bình;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Quốc Tân